

Bản án số: 46/2022/HNGĐ-ST

Ngày 7/12/2022

V/v: Ly hôn giữa chị Nhật L với anh V.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Dũng, bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 7 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 216/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 48/2022/QĐST-HNGĐ ngày 3 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18/11/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lữ Thị Nhật L, sinh năm 1999. (có mặt)

Quê quán: Xóm Ính, xã Châu Lộc, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

HKTT: Thôn Lạc Thổ Nam, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1992. (có mặt)

Cư trú: Thôn Lạc Thổ Nam, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của các đương sự có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Lữ Thị Nhật L kết hôn với anh Nguyễn Xuân V vào tháng 12/2018, kết hôn do hai bên tự nguyện và có đăng ký tại UBND thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi làm lễ cưới vợ chồng về chung sống cùng nhau tại Kios chợ Phố Mới, thị trấn Hồ mà không sống chung với gia đình anh V.

Theo phía chị Nhật L trình bày: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ở Kios trong chợ Phố Mới, thị trấn Hồ. Chị thì có cửa hàng làm thẩm mỹ còn anh V thì cũng có công việc cũng như nhiều bạn bè ở bên ngoài. Thời điểm trước khi chị lấy anh V thì anh V cũng đã thường xuyên có mối quan hệ xã hội, làm những việc phức tạp bên ngoài. Sau này anh V phạm pháp và đã bị Tòa án xử phải đi tù. Anh V sống kiêu dân xã hội làm cho cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, vợ chồng chung sống với nhau không có hạnh phúc.

Kể từ tháng 4/2019 anh V bị Toà xử phải đi tù nên chị cũng không ở Thuận Thành nữa mà về quê Nghệ An sinh sống, từ đó vợ chồng cũng hầu như không có liên lạc gì với nhau cả. Nay chị thấy vợ chồng không còn tình cảm với nhau, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị đề nghị Toà án giải quyết để chị được ly hôn anh V.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân Nam, sinh ngày 19/6/2019. Hiện cháu Nam đang ở cùng với chị. Ly hôn chị L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung với các lý do. Thứ nhất; vì hiện nay cháu Nam cũng còn nhỏ, cháu mới chỉ hơn 3 tuổi, cháu cũng sống với chị suốt thời gian vừa qua. Anh V thì hầu như không có thời gian gần cháu, khi cháu sinh ra thì anh V đã đi tù, chỉ gần đây anh V được ra tù thì chỉ thi thoảng vào thăm cháu nhưng cháu cũng sợ bố, không dám theo bố. Thứ hai; Hiện nay anh V vừa mới ra tù, bản thân anh V từ trước đến nay chơi với dân xã hội, làm việc kiếm tiền theo kiểu dân xã hội nên chị không thể yên tâm giao con cho anh V chăm sóc được. Anh V trước đây cũng bỏ nhà đi suốt, nay về chắc cũng vẫn chứng nào tật ấy, cũng lại sống kiểu dân xã hội như trước nên chị không thể yên tâm khi để anh V nuôi con. Thứ ba; Về gia đình anh V thì hiện nay cũng khó khăn không có người trông nom cháu Nam khi anh V có việc bận. Thứ tư: Đối với chị thì bây giờ cũng chỉ có một mẹ, một con. Chị cũng có công việc làm có thu nhập, bố mẹ chị cũng còn khoẻ có thể giúp chị chăm sóc cháu Nam được chu đáo. Do vậy chị đề nghị được trực tiếp chăm sóc con chung. Trường hợp nếu được nuôi con chung chị không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị.

Về tài sản chung: Tài sản chung chị L không yêu cầu Toà án giải quyết.

Phía anh V trình bày: Anh V xác nhận lời trình bày của chị L về việc anh kết hôn với chị L như chị L đã trình bày là đúng. Theo anh việc vợ chồng có mâu thuẫn với nhau nguyên nhân chủ yếu là do chị L hỗn láo với anh. Chị L sống buông thả, không chung thủy nên đã làm cho cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Kể từ tháng 4/2019 đến nay vợ chồng đã không còn chung sống với nhau nữa. Nay chị L có đề nghị ly hôn, anh thấy mâu thuẫn vợ chồng cũng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã hết nên anh cũng tự nguyện thuận tình ly hôn như yêu cầu của chị L.

Về con chung: Anh V xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân Nam, sinh ngày 19/6/2019. Ly hôn anh V cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Anh V cho rằng hiện chị L cũng không ở nhà nuôi con mà đi chung sống với người đàn ông khác, chị L bỏ mặc con cho ông bà ngoại chăm nuôi đến nỗi con không còn nhớ mẹ mà gọi mẹ bằng chị. Anh cũng cho rằng điều kiện, cuộc sống ở quê chị L còn khó khăn sẽ không đảm bảo cho việc cháu Nam sẽ được chăm sóc chu đáo, đầy đủ nên anh tha thiết đề nghị được nuôi con chung. Về cấp dưỡng nếu anh được trực tiếp nuôi anh cũng không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Về tài sản chung: Anh V xác định vợ chồng không có tài sản gì chung, anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa chị L vẫn đề nghị Toà án giải quyết để chị được ly hôn anh V như trong thời gian chuẩn bị xét xử chị đã yêu cầu. Về con chung chị đề nghị Toà án căn cứ vào điều kiện thực tế hiện nay của cả hai bên, căn cứ vào việc cháu Nam hiện nay

mới chỉ hơn 03 tuổi để giải quyết và cho chị được trực tiếp nuôi cháu Nam. Anh V cũng nhất trí với yêu cầu ly hôn của chị L, anh tự nguyện thuận tình ly hôn. Về con chung anh cũng vẫn giữ ý kiến đề nghị được trực tiếp nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tiến hành tố tụng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về vụ án: Về tố tụng, quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, những người tiến hành tố tụng khác và phía đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự, không có vi phạm phải kiến nghị khắc phục. Về giải quyết vụ án, thấy rằng vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, tại phiên tòa cả chị L và anh V đều thuận tình ly hôn nên áp dụng các Điều 51, 53, 55 Luật hôn nhân và gia đình, xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị L với anh V. Về con chung căn cứ vào điều kiện hiện nay của cả chị L và anh V, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử giao cho chị L trực tiếp nuôi cháu Nam. Cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết do chị L không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung cũng không xem xét giải quyết do cả hai đương sự không có yêu cầu. Về án phí chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ nội dung trên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lữ Thị Nhật L được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ Luật tố tụng dân sự nên việc Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thụ lý yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị L là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Chị Lữ Thị Nhật L kết hôn với anh Nguyễn Xuân V vào tháng 12/2018, kết hôn do hai bên tự nguyện và có đăng ký tại UBND thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì cũng đã nảy sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là do giữa hai vợ chồng có nhiều bất đồng trong cách duy trì cuộc sống chung, mâu thuẫn trong tình cảm, không tin tưởng vào nhau trong cuộc sống. Kể từ thời điểm tháng 4/2019 vợ chồng đã không còn chung sống với nhau nữa, tình cảm vợ chồng đã hết. Nay cả chị L và anh V đều thuận tình ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình cần xử công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa chị Lữ Thị Nhật L với anh Nguyễn Xuân V.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân Nam, sinh ngày 19/6/2019. Ly hôn cả chị L và anh V đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Xem xét nguyện vọng của cả chị L, của anh V cũng như điều kiện cuộc sống của hai bên, xem xét toàn diện các điều kiện khác, Hội đồng xét xử thấy rằng; Đối với chị L theo chị trình bày thì hiện nay chị cũng có công việc ổn định, có thu nhập để có thể trực tiếp nuôi con chung. Đối với anh V cũng vậy, anh cũng cho rằng anh có điều kiện về thu nhập để nuôi con chung. Đối với các điều kiện khác như chỗ ăn, chỗ ở của cả hai vợ chồng hiện nay thì đều có điều kiện để trực tiếp nuôi con. Tuy nhiên do hiện nay cháu Nam vẫn còn nhỏ, cháu mới được hơn 03 tuổi. Mặc khác cháu Nam cũng đã

ở với mẹ kể từ khi cháu được sinh ra đến nay, mọi tâm sinh lý đều ổn định với mẹ nên Hội đồng xét xử thấy rằng để đảm bảo cho sự phát triển của con chung, cần giao cho chị L được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị L không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con chung được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị L, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên cũng không đặt ra giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự. Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, L phí Tòa án, tuyên xử.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa chị Lữ Thị Nhật L với anh Nguyễn Xuân V.

2. Về con chung: Giao cho chị Lữ Thị Nhật L được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Xuân Nam, sinh ngày 19/6/2019. Cấp dưỡng nuôi con chung không xem xét giải quyết do chị L không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản việc thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Lữ Thị Nhật L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn mà chị L đã nộp theo biên lai thu số 0005694 ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

5. Về quyền kháng cáo: Chị L, anh V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Thuận Thành.
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành.
- UBND thị trấn Hồ. Thuận Thành.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sỹ Cây